

Bản án số: 327/2017/HSST
Ngày 14-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn
2. Bà Bùi Thị Thúy Lan

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 371/2017/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2017/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2017/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc B, sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Ấp Đ, xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1969 và bà Dương Thị Kim H, sinh năm 1973; bị cáo có 01 em sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1971; địa chỉ thường trú: Số 107, đường số 4, khu phố BD 2, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi Trung A, sinh ngày 23/01/2001; địa chỉ thường trú: Xã LH, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

2. Chị Đào Thị Vân A, sinh năm 1977; địa chỉ thường trú: Số 107, đường số 4, khu phố BD2, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 ngày 27/10/2017, Trần Quốc B đang đi lang thang ở khu phố BĐ 2, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương tìm tài sản sơ hở của người dân để trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài, khi đến trước quán Karaoke Hoàng Hà, địa chỉ: H27, H28, đường số 3, khu phố BĐ3, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương do anh Nguyễn Quang Đ làm chủ, không có người trông coi, B lén lút đi vào trong quán Karaoke Hoàng Hà và thấy trên bàn tiếp tân cách cửa khoảng 04 mét có để máy tính bảng hiệu Apple Ipad 3 màu trắng bạc đang cắm dây sạc pin, mở nhạc có dây nối với máy phát nhạc. B tiếp cận chiếc máy tính bảng nói trên, tháo dây sạc pin và dây nối phát nhạc ra, rồi cầm máy Ipad trên tay đi ra khỏi quán Karaoke. Lúc này, anh B đang ở nhà (cách quán khoảng 50m) và thông qua camera an ninh được lắp đặt tại quán thì phát hiện B đang lấy trộm máy tính bảng trong quán của mình nên cùng cháu là Bùi Trung A chạy qua bên quán. Khi đến nơi thì B đã đi khỏi quán được khoảng 10 mét, trên tay vẫn cầm máy tính bảng vừa mới chiếm đoạt được, nên anh Đ cùng cháu Bùi Trung A đã truy hô, bắt giữ B cùng tang vật giao cho công an phường AB lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 máy Apple Ipad 3 (32G) màu trắng bạc; 01 USB 2GB màu trắng hiệu Toshiba.

Căn cứ kết quả định giá tài sản số 304/BB.ĐG ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An kết luận: 01 máy tính bảng hiệu Apple Ipad 3 (32G), màu trắng bạc có giá trị 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người bị hại trong vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 304/BB.ĐG ngày 08/11/2017 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Cáo trạng số 354/QĐ – KSĐT ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B mức án tù 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Trách nhiệm dân sự: 01 máy Apple Ipad 3 (32G) màu trắng bạc đã thu hồi trả lại cho người bị hại Nguyễn Quang Đ. Người bị hại Nguyễn Quang Đ không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 11 giờ 40 phút tại quán Karaoke Hoàng Hà địa chỉ H27 +H28, đường số 3, thuộc khu phố BĐ 2, phường AB, thị xã DA, tỉnh Bình Dương, lợi dụng khi không có người trông coi quán Karaoke, Nguyễn Quốc B đã lén lút trộm cắp 01 máy Apple Ipad 3 (32G) màu trắng đang sạc pin để trên bàn tiếp tân của quán Karaoke Hoàng Hà do anh Nguyễn Quang Đ làm chủ, khi đang tàu thoát thì bị anh Đ phát hiện truy hô bắt giữ B cùng tang vật giao công an phường An Bình lập biên bản phạm tội quả tang.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại và người làm chứng tại cơ quan điều tra đã đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Nguyễn Quốc B lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Nguyễn Quang Đ là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 354/QĐ- KSĐT ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và bản luận tội truy tố bị cáo Nguyễn Quốc B về “Tội trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật B vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo cạo mủ cao su phụ giúp gia đình nên không có thu nhập. Vì vậy, không cần áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại. Người bị hại không yêu cầu gì thêm nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Xét, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc B 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày UBND xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương nhận được bản án và quyết định thi hành án. Giao bị cáo Nguyễn Quốc B về cho UBND xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời hạn cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp người đang chấp hành án cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 75 Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quốc B phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Dĩ An;
- Công an TX Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã B, huyện B, tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Dương;
- Phòng PC 81 Công an tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Chi cục THA thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trần Thị Kim Hoa